

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-XD  
V/v báo cáo kết quả tiếp thu,  
giải trình hoàn thiện Quản lý  
kiến trúc thành phố Quảng Ngãi

TP. Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2024

Kính gửi: Sở Xây dựng Quảng Ngãi.

Thực hiện yêu cầu của Sở Xây dựng tại Công văn số 301/SXD-QHKT ngày 23/02/2024 về việc chỉnh sửa Quy chế Quản lý kiến trúc thành phố Quảng Ngãi kèm theo văn bản thẩm định của 08 ủy viên Hội đồng thẩm định Quy chế Quản lý kiến trúc thành phố Quảng Ngãi.

Sau khi phối hợp với đơn vị tư vấn lập Quy chế tiếp thu, hoàn thiện Quy chế Quản lý kiến trúc thành phố Quảng Ngãi theo ý kiến thẩm định của các ủy viên Hội đồng thẩm định, UBND thành phố báo cáo kết quả tiếp thu, giải trình hoàn thiện quy chế cụ thể như sau:

STT	Nội dung ý kiến	Giải trình, tiếp thu ý kiến
I	<b>Ông Võ Văn Thảo – Sở Tư pháp:</b>	
	<p>1. Đối với nội dung dự thảo Quy chế:</p> <p>a) Nội dung tại Điều 3 dự thảo Quy chế về giải thích từ ngữ đã được quy định và giải thích tại Luật Quy hoạch đô thị, Luật Kiến trúc, Luật Nhà ở, Luật về di sản văn hóa, Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị, Nghị định số 39/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị, Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 01:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng, Thông tư số 03/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 04:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Nhà chung cư, Thông tư số 04/2008/TT-BXD ngày 20/02/2008 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý đường đô thị. Đồng thời, tại Mục I Phụ lục II (Mẫu hướng dẫn lập Quy chế quản lý kiến trúc đô thị) kèm theo Nghị định số 85/2020/NĐ-CP quy định “Điều 3. Giải thích từ ngữ: Giải thích một số từ ngữ, thuật ngữ sử dụng trong quy chế cần làm rõ, đặc thù địa phương”.</p>	<p>Đơn vị soạn thảo đã rà soát, chỉnh sửa lại một số thuật ngữ tại Điều 3 để đảm bảo yêu cầu tại Mục I Phụ lục II (Mẫu hướng dẫn lập Quy chế quản lý kiến trúc đô thị) kèm theo Nghị định số 85/2020/NĐ-CP.</p>
	<p>b) Tại điểm b khoản 1 Điều 6 quy định về Nguyên tắc chung quản lý kiến trúc, cảnh quan đô thị chưa thống nhất</p>	<p>- Đơn vị soạn thảo đã rà soát, chỉnh sửa tại điểm b khoản 1</p>

STT	Nội dung ý kiến	Giải trình, tiếp thu ý kiến
	<p>với tên của Điều 6 “Định hướng kiến trúc, không gian cảnh quan” và tại khoản 1 Điều 4 dự thảo quy định “Các nguyên tắc chung quản lý kiến trúc trong đô thị”. Như vậy, cùng quy định về nguyên tắc chung quản lý kiến trúc đô thị, nhưng nội dung lại khác nhau và được quy định tại Điều 4 và Điều 6 dự thảo Quy chế.</p>	<p>Điều 6 phù hợp với tên điều.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung quy định tại khoản 1 Điều 4 quy định chung về đặc điểm, hình thức kiến trúc đô thị. Nội dung quy định tại Điều 6 sau khi chỉnh sửa đã làm rõ được quy định chung về không gian, cảnh quan và kiến trúc trong môi trường đô thị.</li> </ul>
	<p>c) Tại khoản 1 Điều 8 quy định về các khu vực có yêu cầu quản lý đặc thù; tuy nhiên, các danh mục khu vực này đã được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 4 dự thảo Quy chế. Đồng thời, dự thảo Quy chế xác định các khu vực có yêu cầu quản lý đặc thù gồm 05 khu vực, nhưng chỉ quy định cụ thể đối với các trục đường chính, các tuyến phố đi bộ, các trục đường có tính chất đặc biệt quan trọng về hành chính, thương mại, du lịch (tại khoản 3 Điều 8), đối với 04 khu vực còn lại chưa quy định cụ thể là chưa đảm bảo tính thống nhất.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối tượng được xác định khu vực có yêu cầu quản lý đặc thù tại khoản 1 Điều 8: Đơn vị tư vấn đã rà soát và chỉnh sửa lại cho phù hợp.</li> <li>- Về nội dung quy định: Đơn vị tư vấn đã rà soát và bổ sung tại điểm a, khoản 2, Điều 8.</li> <li>- Trong 05 nhóm khu vực này, đơn vị soạn thảo đặc biệt quy định chi tiết cho nhóm đối tượng trục đường chính vì đây là đối tượng quan trọng và phức tạp, có liên quan nhiều đến chất lượng đô thị nên được quy định riêng tại khoản 3, Điều 8. Quy định khoản 3, Điều 8 nhằm đảm bảo thống nhất trên toàn tuyến và bổ sung pháp lý cho những khu vực chưa có QHCT hoặc thiết kế đô thị. Các nhóm đối tượng khác sẽ được nghiên cứu cụ thể ở các nội dung khác, ví dụ bước xây dựng đề án, dự án.</li> </ul>
	<p>d) Nội dung tại Điều 9:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tại điểm c khoản 1 quy định “Công trình tại vị trí góc phố: Công trình xây dựng phải được cắt vát góc theo quy định tại khoản 3, Điều 8 Quy chế này”, nhưng nội dung tại khoản 3 Điều 8 dự thảo Quy chế không quy định về cắt vát góc.</li> <li>- Nội dung tại điểm a.2 điểm a khoản 2 quy định “... hồ sơ thiết kế xây dựng, thông báo thời điểm khởi</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về “Công trình tại vị trí góc phố” tại điểm c khoản 1, Điều 9: Đơn vị soạn thảo đã lược bỏ để phù hợp với các nội dung khác.</li> <li>- Về nội dung tại điểm a.2 điểm a khoản 2, Điều 9: Đơn vị soạn thảo đã rà soát, chỉnh sửa điều khoản áp dụng và làm rõ nghĩa</li> </ul>

STT	Nội dung ý kiến	Giải trình, tiếp thu ý kiến
	<p>công xây dựng: áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật Xây dựng được sửa đổi, bổ sung tại khoản 30 Điều 1 Luật Xây dựng sửa đổi năm 2020” là chưa phù hợp. Bởi vì, tại khoản 2 Điều 89 Luật Xây dựng được sửa đổi, bổ sung tại khoản 30 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng sửa đổi năm 2020 quy định về “Các trường hợp được miễn giấy phép xây dựng”. Đồng thời, nội dung quy định “...quản lý công trình nhà ở riêng lẻ... quy định tại Điều 35 Luật Quy hoạch đô thị, được chi tiết hóa tại Thông tư số 06/2013/TT-BXD...” là chưa phù hợp, vì Thông tư số 06/2013/TT-BXD không quy định chi tiết Điều 35 Luật Quy hoạch đô thị.</p> <p>- Tại điểm b khoản 5 quy định “Công trình tượng đài, công trình kỷ niệm, trang trí đô thị thuộc nhóm tổ chức thi tuyển phương án kiến trúc được quản lý theo Điều 5 Quy chế này” là chưa chính xác, vì Điều 5 Quy chế quy định về Công trình phải tổ chức thi tuyển phương án kiến trúc, không quy định về quản lý.</p>	<p>quy định quản lý đối với công trình nhà ở riêng lẻ trong khu đô thị mới.</p> <p>- Về điểm b khoản 5, Điều 9: Đơn vị soạn thảo đã lược bỏ để phù hợp với các nội dung khác.</p>
	<p>đ) Nội dung tại Điều 10:</p> <p>- Nội dung tại điểm b khoản 1 quy định về chiếu sáng đô thị, đề nghị xem xét, bổ sung nội dung tuân thủ theo quy định tại Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 05/7/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định về phân công, phân cấp quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.</p> <p>- Tại nội dung quy định về Hệ thống cấp thông tin, viễn thông đô thị (điểm d khoản 4) và Quy định đối với công trình thông tin, viễn thông trong đô thị (khoản 5), đề nghị xem xét bổ sung quản lý theo quy định tại Quyết định số 45/2021/QĐ-UBND ngày 10/9/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định Quản lý mạng cáp ngoại vi viễn thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.</p>	<p>- Về việc bổ sung Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND: tiếp thu.</p> <p>- Về việc bổ sung Quyết định số 45/2021/QĐ-UBND: tiếp thu.</p>
	<p>e) Tại điểm b khoản 4 Điều 11 quy định “...áp dụng theo Thông tư 04/2017/TT-BXD...; Thông tư số 03/2019/TT-BXD ngày 30/07/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 04/2017/TT-BXD...” là không phù hợp, vì Thông tư 04/2017/TT-BXD và Thông tư số 03/2019/TT-BXD đã hết hiệu lực thi hành từ ngày 15/10/2021. Tại khoản 1 Điều 13 quy định “Trong phạm vi lập quy chế, hiện nay chưa lập Danh mục công trình kiến trúc có giá trị...”; tuy nhiên, tại khoản 4 Điều 12 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP quy định “Quy chế quản lý kiến trúc đô thị gồm các nội dung chủ yếu sau đây:... Các nội dung quy định tại các điểm e, g và h khoản 3 Điều 14</p>	<p>- Về điểm b khoản 4 Điều 11: tiếp thu.</p> <p>- Về khoản 1 Điều 13: Đơn vị tư vấn đã tiếp thu và chỉnh sửa tại khoản 1, Điều 13 Dự thảo.</p>

STT	Nội dung ý kiến	Giải trình, tiếp thu ý kiến
	<p>của Luật Kiến trúc” và tại điểm h khoản 3 Điều 14 Luật Kiến trúc quy định “Quy chế quản lý kiến trúc bao gồm các nội dung sau đây:... h) Phụ lục về danh mục công trình kiến trúc có giá trị”. Như vậy, nội dung Quy chế chưa đảm bảo các quy định theo Điều 14 Luật Kiến trúc và Điều 12 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP. Đồng thời, nội dung quy định “Danh mục công trình kiến trúc có giá trị trên địa bàn đô thị sẽ cập nhật theo quy định tại khoản 6, Điều 5, Nghị định 85/2020/NĐ-CP” là chưa phù hợp, vì khoản 6 Điều 5 Nghị định 85/2020/NĐ-CP quy định về “Điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị”.</p>	
	<p>g) Tại khoản 1 Điều 15 quy định “Trách nhiệm của Hội đồng Kiến trúc - Quy hoạch tỉnh: Chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và hình thức hoạt động của Hội đồng thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 16 Luật Kiến trúc và Mục 3 Chương II Nghị định 85/2020/NĐ-CP ngày 17/07/2020 Quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc” là chưa phù hợp. Bởi vì, Điều 16 Luật Kiến trúc quy định về Hội đồng tư vấn về kiến trúc và Điều 19 Mục 3 Chương II Nghị định 85/2020/NĐ-CP quy định về Hội đồng thi tuyển phương án kiến trúc. Đồng thời, tại khoản 1 Điều 17 dự thảo Quy chế quy định về Thời gian và nội dung rà soát, đánh giá Quy chế là chưa thống nhất với tên của Điều “Điều chỉnh, bổ sung Quy chế”.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về khoản 1 Điều 15: Đơn vị soạn thảo đã rà soát và chỉnh sửa tên gọi và nội dung quy định tại khoản 1, Điều 15 cho phù hợp quy định.</li> <li>- Về khoản 1 Điều 17: Đơn vị soạn thảo đã rà soát và chỉnh sửa nội dung quy định cho phù hợp quy định.</li> </ul>
	<p>h) Đề nghị trình bày đầy đủ, chính xác ký hiệu, tên gọi, thẩm quyền ban hành của các văn bản: Quyết định số 212/QĐ-BXD ngày 01/03/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Hướng dẫn xây dựng bệnh viện dã chiến điều trị người mắc bệnh truyền nhiễm gây dịch; QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng; QCVN 09:2017/BXD; Quyết định số 74/2021/QĐ-UBND ngày 01/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định về phân cấp thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng, quy mô và thời hạn tồn tại của công trình cấp giấy phép xây dựng có thời hạn trên địa bàn tỉnh; Thông tư số 06/2013/TT-BXD ngày 16/10/2013 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về nội dung thiết kế đô thị (trang 29); Thông tư số 06/2019/TT-BXD ngày 31/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, sử dụng nhà chung cư (trang 30); Quyết định số 08/2016/QĐ-UBND ngày 18/02/2016 của UBND tỉnh về việc sửa đổi khoản 3 Điều 11, khoản 4 của các Điều 14, 15, 16, 23 và 24 của Quy định về quản lý, khai thác, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương thuộc tỉnh Quảng</p>	<p><b>Tiếp thu</b></p>

STT	Nội dung ý kiến	Giải trình, tiếp thu ý kiến
	<p>Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 15/2015/QĐ-UBND ngày 14/4/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi (trang 34); Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng (trang 35); Nghị định 72/2012/NĐ-CP ngày 24/09/2012 của Chính phủ về quản lý và sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật (trang 39); Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06/4/2011 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông (trang 57). Đồng thời, đề nghị trình bày cụ thể số, ký hiệu và ngày, tháng, năm ban hành Quyết định của UBND tỉnh Danh mục cây xanh sử dụng công cộng ở đô thị đồng bằng, ven biển Quảng Ngãi, giai đoạn 2022 - 2023 (trang 31);</p>	
	<p>1.2. Tại khoản 4 Điều 14 Luật Kiến trúc quy định “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng quy chế quản lý kiến trúc và trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua trước khi ban hành...”; đồng thời, tại Công văn số 276/HĐND-PC ngày 21/12/2023, Thường trực HĐND tỉnh đã có ý kiến chấp thuận thông qua Nghị quyết Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Quảng Ngãi và chỉ đạo việc xây dựng Nghị quyết bảo đảm quy định của Luật Kiến trúc, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, các quy định có liên quan. Do vậy, đề nghị Sở Xây dựng và cơ quan chủ trì soạn thảo Quy chế khẩn trương xây dựng dự thảo Nghị quyết theo đúng trình tự, thủ tục (gửi Sở Tư pháp thẩm định) quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Hướng dẫn của Sở Tư pháp về quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh, UBND tỉnh tại Công văn số 1504/STP-XDKT&amp;TDTHPL ngày 20/10/2023.</p>	<b>Tiếp thu</b>
<b>II</b>	<b>Ông Nguyễn Ngọc Thịnh – Sở Giao thông vận tải.</b>	
	<p>1. Về nội dung tổng thể: Xây dựng Đề án cụ thể chi tiết việc quản lý kiến trúc thành phố Quảng Ngãi và tham mưu ban hành xây dựng quy chế quản lý là Văn bản quy phạm pháp luật nên chỉ ban hành những nội dung mang tính chất chung nhất để tổ chức thực hiện.</p>	<b>Tiếp thu</b>
	<p>2. Về nội dung cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ Điều 4 đến Điều 11: Chỉ quy định những vấn đề chung còn nội dung cụ thể thì chuyển thành Đề án.</li> <li>- Tại Điều 15:</li> <li>+ Cần tách biệt trách nhiệm của UBND thành phố</li> </ul>	<p>- Về nội dung quy định từ Điều 4 đến Điều 11: Đơn vị soạn thảo xây dựng mẫu và nội dung theo hướng dẫn tại Nghị định 85/2020/NĐ-CP. Nội dung được soạn thảo trên nguyên tắc</p>

STT	Nội dung ý kiến	Giải trình, tiếp thu ý kiến
	<p>Quảng Ngãi thành 01 (một) Điều, bao gồm cả trách nhiệm của Trưởng phòng Quản lý đô thị và các phòng ban thuộc thành phố Quảng Ngãi vì Văn bản cấp tỉnh không quy định trách nhiệm của phòng ban.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cần tách biệt trách nhiệm của UBND xã, phường thành 01 (một) Điều.</li> <li>+ Cần tách biệt trách nhiệm của Sở Xây dựng thành 01 (một) Điều.</li> <li>+ Cần tách biệt trách nhiệm của các Sở ngành liên quan và các tổ chức khác có liên quan thành 01 (một) Điều.</li> <li>+ Đề nghị không quy định trách nhiệm của Nhà thầu xây dựng, cải tạo công trình vì đơn vị này hoạt động theo Hợp đồng kinh tế.</li> <li>- Tại Khoản 2, Điều 17: Đề nghị điều chỉnh cơ quan tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh Quy chế là Sở Xây dựng.</li> </ul>	<p>quy định chung về nguyên tắc và mang tính định hướng cho các nội dung tiếp theo như: lập nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết, lập dự án,...</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Về nội dung quy định tại Điều 15: Đơn vị tư vấn đã rà soát và chỉnh sửa theo ý kiến thẩm định và hướng dẫn Nghị định 85/2020/NĐ-CP tại Điều 15 Dự thảo.</li> <li>- Về nội dung tại khoản 2, Điều 17: căn cứ khoản 1, Điều 14 Nghị định 85/2020/NĐ-CP quy định: <ul style="list-style-type: none"> <li>“1. Cơ quan lập quy chế quản lý kiến trúc có trách nhiệm rà soát, đánh giá quá trình thực hiện quy chế quản lý kiến trúc định kỳ 05 năm hoặc đột xuất.”</li> </ul> </li> </ul> <p>Vì vậy, nội dung quy định tại Dự thảo là phù hợp.</p>
<b>III</b>	<b>Ông Nguyễn Nhất Sinh – Sở Tài Nguyên và Môi trường.</b>	
	<p>1. Cơ bản thống nhất dự thảo Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Quảng Ngãi gửi kèm theo Công văn số 138/SXD-QHKT ngày 19/01/2024 của Sở Xây dựng. Đề nghị Sở Xây dựng thực hiện trình tự, thủ tục theo đúng quy định của pháp luật.</p>	<b>Tiếp thu</b>
	<p>2. Trong quá trình hoàn thiện quy chế cần lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuân thủ theo quy định của Luật Kiến trúc, Luật Xây dựng, Luật Quy hoạch, Luật Quy hoạch Đô thị, Luật Đất đai, Luật Nhà ở; các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia và các quy định của pháp luật có liên quan; phù hợp các chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất đô thị (bao gồm cốt xây dựng công trình, chiều cao xây dựng công trình, mật độ xây dựng, chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng, hệ số sử dụng đất...) theo đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Quảng Ngãi, các quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt và điều kiện thực tế tại thành phố Quảng Ngãi.</li> <li>- Ngoài ra, cần xây dựng kiến trúc đô thị hiện đại,</li> </ul>	<p>Đơn vị soạn thảo đã rà soát, chỉnh sửa và nội dung Dự thảo Quy chế tại các điều: Điều 1, Điều 4, Điều 6...</p>

STT	Nội dung ý kiến	Giải trình, tiếp thu ý kiến
	<p>năng động, có tính kế thừa; tạo ra các không gian công cộng, không gian ngầm đô thị, không gian mở để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu sử dụng của người dân phù hợp điều kiện thực tiễn của thành phố Quảng Ngãi; có khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường sinh thái, đảm bảo quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững.</p>	
<b>IV</b>	<b>Ông Bùi Văn Tiến - Sở Văn hóa, thể thao và du lịch:</b>	
	<p>Sau khi nghiên cứu các nội dung trong dự thảo Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Quảng Ngãi, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thống nhất các nội dung trong dự thảo Quy chế kèm theo Văn bản nêu trên.</p>	<b>Tiếp thu</b>
<b>V</b>	<b>Ông Trịnh Lam - Sở Công Thương</b>	
	<p>- Thống nhất các nội dung liên quan về ngành, lĩnh vực do Sở Công thương quản lý</p>	<b>Tiếp thu</b>
	<p>- Một số góp ý cụ thể:</p> <p>Tại nội dung 7 Điều 10 (trang số 43, 44) về công trình cấp điện:</p> <p>Điểm c) Quy hoạch hệ thống công trình cấp điện: đề nghị bổ sung nội dung tuân thủ theo Quyết định số 1456/QĐ-TTg ngày 22/11/2023 của Thủ Tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.</p> <p>Điểm d) Bổ sung Thiết kế công trình cấp điện cần tuân thủ Quy phạm trang bị điện 11TCN (18, 19, 20, 21) – 2006, ban hành kèm theo Quyết định số 19/2006/QĐ-BCN ngày 11/7/2006 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp về việc ban hành quy phạm trang thiết bị điện.</p>	<b>Tiếp thu</b>
<b>VI</b>	<b>Ông Huỳnh Văn Tổ - Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Quảng Ngãi.</b>	
	<p>Cơ bản nhất trí với các nội dung Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Quảng Ngãi, thống nhất trình UBND tỉnh phê duyệt, sau khi chỉnh sửa, hoàn thiện các nội dung theo góp ý phía dưới.</p>	<b>Tiếp thu</b>
	<p>Về cơ bản đơn vị tư vấn và UBND thành phố Quảng Ngãi đã tiếp thu các ý kiến góp ý của các sở, ban ngành và đơn vị có liên quan để hoàn chỉnh quy chế; Tuy nhiên, đề nghị đơn vị tư vấn cần tiếp nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung một số nội dung sau:</p> <p>1. Tại trang 31 cần sửa: “Quyết định .../QĐ-UBND</p>	<b>Tiếp thu</b>

STT	Nội dung ý kiến	Giải trình, tiếp thu ý kiến
	<p>ngày ... của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Danh mục cây xanh sử dụng công cộng ở đô thị đồng bằng, ven biển Quảng Ngãi, giai đoạn 2022-2023” thành “Quyết định số 654/QĐ-UBND ngày 12/7/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành danh mục cây khuyến khích trồng, cây cấm trồng, cây trồng hạn chế tại đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi”.</p> <p>2. Cần chú ý sửa các lỗi chính tả, ví dụ: tại trang 12: “Chính Phủ” thành “<i>Chính phủ</i>”, “Luật kiến trúc” thành “<i>Luật Kiến trúc</i>”; tại Trang 50: “Sở Văn hóa, thể thao và du lịch”, “Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch” thành “<i>Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch</i>”, “<i>Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch</i>”, ... ./.</p>	
VII	<b>Ông Trần Đình Trường – Phòng Quản lý đô thị thành phố</b>	
	<p>Về cơ bản, thống nhất nội dung dự thảo Quy chế quản lý kiến trúc. Quy chế quản lý kiến trúc được UBND thành phố tổ chức lập theo phân cấp của UBND tỉnh Quyết định số 66/2021/QĐ-UBND ngày 18/11/2021; nội dung Quy chế quản lý kiến trúc cũng đã được các phòng, ban đơn vị, UBND các xã, phường thuộc UBND thành phố tham gia góp ý; đã tổ chức lấy ý kiến cộng đồng dân cư; đã tổ chức thông qua thành viên UBND thành phố và Ban thường vụ Thành ủy; đều được cơ bản thống nhất.</p> <p>Quy chế quản lý kiến trúc được lập phù hợp với thực tiễn trong công tác quản lý nhà nước, có nghiên cứu kế thừa những ưu điểm của Quy chế trước đây (Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 02/6/2016 của UBND tỉnh) và điều chỉnh những nội dung bất cập, không còn phù hợp với quy định hiện hành; Căn bản phù hợp với quy định tại Luật Kiến trúc năm 2019, Nghị định 85/2020/NĐ-CP (quy định chi tiết một số điều của Luật kiến trúc), các quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn liên quan và các đồ án Quy hoạch xây dựng được cấp thẩm quyền phê duyệt.</p>	<b>Tiếp thu</b>
	<p>Về nội dung dự thảo Quy chế có một số nội dung cần được nghiên cứu, thảo luận để nội dung được hoàn thiện, phù hợp áp dụng trong thực tế, cụ thể là:</p> <p>- Đối với công tác quản lý xây dựng nhà ở riêng lẻ, đơn vị lập quy chế có nghiên cứu đưa vào những quy định quản lý kiến trúc, xây dựng tại những khu vực đô thị đã có quy hoạch phân khu nhưng chưa có quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị được duyệt (tại khoản 2, điều 9 của dự thảo), bản thân cũng đã nhiều lần tham gia góp ý nội dung này. Tuy nhiên đây là nội</p>	<p>- Về công tác quản lý xây dựng nhà ở riêng lẻ, xây dựng tại những khu vực đô thị đã có quy hoạch phân khu nhưng chưa có quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị được duyệt: tiếp thu. Đơn vị soạn thảo đã rà soát và chỉnh sửa tại điểm a.1, khoản 2, Điều 9, xây dựng quy</p>



STT	Nội dung ý kiến	Giải trình, tiếp thu ý kiến
	<p>dung quan trọng được áp dụng nhiều trong công tác quản lý xây dựng nhà ở trên địa bàn thành phố, ảnh hưởng nhiều đến kiến trúc của thành phố, do đó rất cần hội đồng thẩm định cần nghiên cứu, tham gia kỹ để đảm bảo cơ sở pháp lý trong quá trình thực hiện.</p> <p>- Tại dự thảo Quy chế có đề xuất quy định một số nội dung không có trong quy định của quy chuẩn, quy hoạch như: Quy định cho tồn tại các lô đất <math>\leq 15m^2</math>; Cho phép tạo buồng, lôgia không quá 70% diện tích bề mặt công trình; độ vươn ban công; Quy định về vật liệu xây dựng: Không sử dụng vật liệu tranh tre nứa trong đô thị. Tuy nhiên, các nội dung này trước đây đã được quy định tại Quyết định 258/QĐ-UBND ngày 02/6/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi (Nay đã hết hiệu lực), qua thời gian thực hiện Quyết định 258/QĐ-UBND, tôi nhận thấy những quy định này phù hợp trong công tác quản lý nhà nước về xây dựng trên địa bàn; do đó cần được kế thừa, tiếp tục đưa vào nội dung Quy chế lần này.</p>	<p>định dựa trên cơ sở các Luật liên quan, tiêu chuẩn, quy chuẩn, kế thừa Quy chế cũ và điều kiện thực tế thành phố.</p> <p>- Về Quy định cho tồn tại các lô đất <math>\leq 15m^2</math>: Đơn vị soạn thảo xây dựng quy định dựa trên điều kiện thực tế thành phố và một số Quy định cũ (Quyết định 258, Quyết định 04).</p> <p>- Về cho phép tạo buồng, lôgia không quá 70% diện tích bề mặt công trình; độ vươn ban công; Quy định về vật liệu xây dựng: Không sử dụng vật liệu tranh tre nứa trong đô thị: Đơn vị soạn thảo xây dựng quy định dựa trên điều kiện thực tế thành phố và dựa trên thẩm mỹ kiến trúc.</p>
<b>VIII</b>	<b>Ông Nguyễn Văn Nam - Sở Thông tin và Truyền thông:</b>	
	<p>- Tài liệu dự thảo Quy chế có đề cập đến các việc áp dụng các quy Bộ Thông tin và Truyền thông về công trình viễn thông. Đề nghị cần tách biệt Công trình viễn thông và Công trình bưu chính; tài liệu Quy chế chỉ mới đề cập đến việc tuân thủ các quy định, quy chuẩn kỹ thuật về lắp đặt công trình viễn thông, chưa có nội dung quản lý kiến trúc, quản lý quy hoạch đối với công trình bưu chính (ví dụ nội dung được quy định tại Điều 34 Luật bưu chính 2010);</p> <p>- Các văn bản về công trình bưu chính, công trình viễn thông do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành chỉ thuộc phạm vi quản lý nhà nước về lĩnh vực Thông tin và Truyền thông; quản lý kiến trúc công trình bưu chính, viễn thông là tại các Thông tư liên tịch giữa Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Xây dựng. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung vào tài liệu Quy chế.</p>	<p>Đơn vị soạn thảo đã bổ sung nội dung quản lý kiến trúc đối với nhóm công trình thông tin, viễn thông tại khoản 5, Điều 10 Dự thảo Quy chế.</p> <p>Ngoài ra, hệ thống văn bản công trình bưu chính, công trình viễn thông đơn vị soạn thảo tiếp thu từ ý kiến của Sở Thông tin và Truyền thông và cũng phù hợp với quy định.</p>
	<p>- Đề nghị:</p> <p>+ Bổ sung Luật bưu chính, Luật Viễn thông và các văn bản Quy phạm</p>	<p>Đơn vị soạn thảo đã rà soát, chỉnh sửa và bổ sung tại Phụ lục 1.1 và Phụ lục 1.2</p>

STT	Nội dung ý kiến	Giải trình, tiếp thu ý kiến
	<p>pháp luật liên quan về quản lý kiến trúc công trình buu chính, viển thông vào Phụ lục 1.1. Các văn bản QPPL (trang 56), Phụ lục 1.2. Các quy định của tỉnh Quảng Ngãi (trang 56); ví dụ Quyết định số 322/QĐ-UBND ngày 28/9/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Phê duyệt Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viển thông thụ động của tỉnh Quảng Ngãi trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.</p> <p>+ Điều chỉnh tên mục cho phù hợp; sắp xếp thứ tự các văn bản cho đúng</p> <p>quy định về công tác văn thư, quy định về soạn thảo văn bản bản trong cơ quan nhà nước.</p>	
	<p>Ý kiến khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bổ sung nội dung áp dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý kiến trúc trong tài liệu Quy chế theo các quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ xây dựng, Bộ Giao thông vận tải và các bộ ngành khác có liên quan.</li> <li>- Nghiên cứu bổ sung quy định tại Quyết định 1551/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án Phát triển đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;</li> <li>- Tại Quyết định số 569/QĐ-UBND ngày 26/6/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phân khai kinh phí cho các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số năm 2023, Thành phố Quảng Ngãi được giao thực hiện nhiệm vụ “Ứng dụng quản lý hạ tầng đô thị, quy hoạch đô thị thành phố Quảng Ngãi trên nền bản đồ số”; nghiên cứu bổ sung nội dung sử dụng hệ thống này vào tài liệu Quy chế.</li> </ul>	<p>Vì đây là nội dung và phạm vi lớn, bao phủ lên nhiều ngành. Sau khi nghiên cứu nội dung Đề án Phát triển đô thị thông minh và các nội dung liên quan khác, đơn vị soạn thảo đã bổ sung vào Khoản 1, Điều 10 Dự thảo Quy chế nhằm tăng tính thống nhất, kết nối giữa các đối tượng hạ tầng kỹ thuật trong công tác quản lý không gian, kiến trúc đô thị.</p>

UBND thành phố đã tiếp thu chỉnh sửa hoàn thiện nội dung dự thảo Quy chế quản lý kiến trúc và báo cáo tiếp thu giải trình với nội dung trên. Nay, UBND thành phố gửi dự thảo Quy chế Quản lý kiến trúc đã hoàn thiện đến Sở Xây dựng, kính đề nghị Quý Sở tham mưu UBND tỉnh phê duyệt, ban hành Quy chế Quản lý kiến trúc thành phố Quảng Ngãi./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/cáo);
- CT, Các PCT UBND TP;
- Phòng QLĐT TP;
- VPUB: C, P.CVP, CV (XD);
- Lưu: VT, QLĐT<sub>(ngv)</sub>.

**CHỦ TỊCH**

**Trà Thanh Danh**